

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 209-CP ngày 12-12-1962 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960.

Căn cứ quyết định số 107-CP ngày 15 tháng 9 năm 1962 của Hội đồng Chính phủ tách Tổng cục Quản lý xây dựng cơ bản ra khỏi Ủy ban kế hoạch Nhà nước và đặt thành một cơ quan ngang Bộ, lấy tên là Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý công tác xây dựng cơ bản theo đường lối, chính sách, kế hoạch của Nhà nước, nhằm bảo đảm hoàn thành các công trình đúng thời hạn, với chất lượng tốt, giá thành hạ, đưa ngành xây dựng cơ bản tiến dần từng bước lên tiêu chuẩn hóa, công nghiệp hóa và cơ giới hóa.

Điều 2. — Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ, thể lệ về xây dựng cơ bản; nghiên cứu và ban hành các tiêu chuẩn, định mức, quy trình quy phạm về thiết kế, về dự toán và về thi công đối với các công trình xây dựng cơ bản của Nhà nước; chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ, thể lệ và các tiêu chuẩn, định mức, quy trình, quy phạm ấy.

2. Nghiên cứu và hướng dẫn việc làm nhiệm vụ quy hoạch đô thị, việc lập quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; thẩm tra và trình Chính phủ phê chuẩn những quy hoạch ấy.

3. Thẩm tra, phê chuẩn thiết kế sơ bộ và khái toán của các công trình trên hạn ngạch, và có thể được Hội đồng Chính phủ giao cho thẩm tra, phê chuẩn thiết kế kỹ thuật và dự toán của những công trình ấy trong những trường hợp cần thiết.

4. Thẩm tra và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn địa điểm xây dựng các công trình công nghiệp.

5. Xét việc cấp đất dùng vào việc xây dựng cơ bản, vào việc khai thác đất, đá, cát, sỏi.

6. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản của các Bộ, các ngành, các địa phương; quản lý thống nhất các máy thi công; giám đốc việc nghiệm thu và việc bàn giao các công trình quan trọng.

7. Nghiên cứu và đề nghị các biện pháp cải tiến tổ chức và công tác của các cơ quan quản lý xây

dựng cơ bản, các cơ quan thiết kế và thi công thuộc các Bộ, các ngành, các địa phương; chỉ đạo những cơ quan ấy về mặt nghiệp vụ.

8. Nghiên cứu, hướng dẫn việc phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng và việc cải tiến kỹ thuật trong ngành ấy.

9. Tổ chức việc nghiên cứu khoa học và kỹ thuật xây dựng cơ bản; tổng kết và phổ biến kinh nghiệm tiên tiến về xây dựng cơ bản cho các Bộ, các ngành và các địa phương; tổ chức việc hợp tác với nước ngoài về mặt nghiên cứu khoa học và kỹ thuật xây dựng cơ bản.

10. Yêu cầu các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các Ủy ban hành chính địa phương và các cơ quan chuyên môn báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản, tình hình công tác và tổ chức thiết kế, thi công, quản lý vốn xây dựng cơ bản.

11. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, tài sản, tài vụ của Ủy ban theo chế độ chung của Nhà nước.

Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý xây dựng cơ bản.

Điều 3. — Chủ nhiệm Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Ủy ban như đã quy định ở điều 2 trên đây. Các Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước giúp Chủ nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Ủy ban. Các Ủy viên Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước giúp Chủ nhiệm phụ trách một số mặt công tác của Ủy ban hoặc trực tiếp điều khiển một Vụ của Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và đề thi hành pháp luật và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Chủ nhiệm Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng của cơ quan cấp dưới thuộc ngành mình; đề nghị sửa đổi hoặc đề nghị bãi bỏ những quyết định không thích đáng có liên quan đến công tác quản lý xây dựng cơ bản của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước gồm có:

- Văn phòng,
- Vụ Quản lý thiết kế,
- Vụ Thiết kế tiêu chuẩn,
- Vụ Quản lý thi công,
- Vụ Định mức,
- Vụ Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng và các Vụ thuộc Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Ủy ban do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Ông Chủ nhiệm Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 12 tháng 12 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 211-CP ngày 15-12-1962 về việc điều chỉnh địa giới của một số huyện, xã thuộc tỉnh Hà-giang

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều 74 của Hiến pháp quy định quyền hạn của Hội đồng Chính phủ;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, của Ủy ban hành chính khu tự trị Việt-bắc và của Ủy ban hành chính tỉnh Hà-giang;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 1 tháng 12 năm 1962,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay sát nhập 14 thôn của 10 xã vào những xã lân cận trong các huyện Vị-xuyên, Bắc-quang và Hoàng-su-phi thuộc tỉnh Hà-giang như sau:

1. Thôn Làng-vàng thuộc xã Việt-lâm, huyện Bắc-quang, sát nhập vào xã Đạo-đức, huyện Vị-xuyên;

2. Thôn Bản-bang thuộc xã Cao-bồ, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Đạo-đức cùng huyện;

3. Thôn Lũng-áng thuộc xã Cao-bồ, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Phú-linh cùng huyện;

4. Thôn Cao-bành thuộc xã Cao-bồ, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Phương-thiện cùng huyện;

5. Các thôn: Nậm-lý, Bản-quảng và Lũng-chùm thuộc xã Tiên-nguyên, huyện Bắc-quang, sát nhập vào xã Khuôn-lùng cùng huyện;

6. Thôn Nậm-ai thuộc xã Bản-luốc, huyện Hoàng-su-phi, sát nhập vào xã Nậm-rịch cùng huyện;

7. Thôn Tả-sử-choóng thuộc xã Nậm-rịch, huyện Hoàng-su-phi, sát nhập vào xã Tân-tiến cùng huyện;

8. Thôn Bản-tôm thuộc xã Phú-nam và thôn Nà-pù thuộc xã Giáp-trung, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Yên-phú cùng huyện;

9. Thôn Nà-sáng thuộc xã Tùng-bá và thôn Tả-luồng thuộc xã Lạc-nông, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Minh-ngọc cùng huyện;

10. Thôn Tả-mù-cán thuộc xã Thanh-thủy, huyện Vị-xuyên, sát nhập vào xã Lao-chải cùng huyện.

Điều 2. — Nay chia 14 xã trong các huyện Bắc-quang, Hoàng-su-phi và Vị-xuyên thuộc tỉnh Hà-giang thành những xã mới như sau:

1. Chia xã Khuôn-lùng thành 4 xã mới là:

— Xã Quảng-nguyên gồm có các thôn: Bản-quảng-hạ, Phiền-lang, Khâu-nom, Nậm-lý và Bản-quảng-thượng;

— Xã Bản-riạ gồm có các thôn: Bản-riạ, Bản-măng và Bản-thín;

— Xã Nà-tri gồm có các thôn: Bản-vé, Khâu-lầu và Nà-tri;

— Xã Khuôn-lùng gồm có các thôn: Nà-ràng, Làng-chỗ, Nậm-tráng và Lũng-chùm.

2. Chia xã Thượng-sơn thành 2 xã mới là:

— Xã Thượng-sơn gồm có các thôn: Khoét-mán, Bó-dượt và Nà-lang;

— Xã Quảng-ngần gồm có các thôn: Khuây-Poang, Nậm-quảng và Nậm-ngần.

3. Chia xã Liên-hiệp thành 2 xã mới là:

— Xã Liên-hiệp gồm có các thôn: Vinh-quang và Đức-xuân;

— Xã Hữu-sản gồm có các thôn: Quý-quân và Quý-khôn.

4. Chia xã Nậm-rịch thành 3 xã mới là:

— Xã Nậm-sơn gồm có các thôn: Nậm-song, Tả-phần, Nậm-ai và các xóm Hồ-sán, Nậm-lý;

— Xã Chàng-nà gồm có các thôn: Chàng-lai, Thiềng-nà và xóm Lao-hú-chải;

— Xã Nậm-rịch gồm có thôn Nậm-rịch-mèo và các xóm Nậm-rịch-mán, Bản-péo, Nậm-rủ.

5. Chia xã Tân-tiến thành 5 xã mới là:

— Xã Tùng-sán gồm có các thôn: Tống-quá-lín, Bản-poóc và các xóm Sán-dìn-chải, Tả-chải;

— Xã Tân-tiến gồm có các xóm: Pắc-và, Cốc-lây, Thu-lùng, Đông-cắm, Lũng-mỡ và Nậm-ràng;

— Xã Ngán-dăng-vài gồm có các xóm: Thiêng-khum, Khư-phá và Ngán-dăng-vài;

— Xã Tả-sử-choóng gồm có các thôn: Ma-séo-phần, Tả-sử-choóng và các xóm Chà-bồ, Hỏa-séo-phần;

— Xã Bản-nhùng gồm có thôn Nhiu-sáng và các xóm Ma-lù-súng, Ma-lù-vó, Thiềng-rây, Di-thàng.

6. Chia xã Trung-thịnh thành 6 xã mới là:

— Xã Việt-thái gồm có các xóm: Chu-chín-phùng, Sán-xã-hồ và Làng-trà;